

Số: 3838 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 21 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội về an toàn, vệ sinh lao động; việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 05 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Số 844/QĐ-LĐTBXH ngày 23 tháng 7 năm 2021 về công bố danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số 1220/QĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp; số 1330/QĐ-LĐTBXH ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của*



*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Lao động, Thương binh và Xã hội về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 166/TTr-SLĐTBXH ngày 13/12/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội về an toàn, vệ sinh lao động; việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện việc công khai danh mục, nội dung, hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính mới ban hành sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội về an toàn, vệ sinh lao động; việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID - 19 theo quy định.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /s/

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ LĐ-TB&XH;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Đài PTTH HP, Báo HP, Chuyên trang ANHP;
- Công TTĐTTP;
- Các Phòng: KSTTHC, VX, NC&KTGS;
- CV: KSTTHC;
- Lưu: VT. *e*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI,  
BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
VỀ TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG VÀ VỀ VIỆC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH  
HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG GẶP KHÓ KHĂN  
DO ĐẠI DỊCH COVID-19**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3838/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI (03 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
<b>I. Lĩnh vực Việc làm (03 TTHC)</b>							
1	Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	-10 ngày làm việc đối với danh sách theo mẫu số 02; - 20 ngày đối với danh sách theo mẫu số 03	Cơ quan bảo hiểm xã hội	Không	Mức độ 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
2	Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động đã dừng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp	10 ngày làm việc	Cơ quan bảo hiểm xã hội	Không	Mức độ 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
3	Giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19	12 tháng kể từ 01/10/2021 đến hết 30/9/2022	Cơ quan bảo hiểm xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Luật Việc làm; - Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24/9/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. - Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (07 TTHC)**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (04 TTHC)**

T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
			Cơ quan chuyên môn	UBND thành phố			Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
<b>I. Lĩnh vực Lao động - Tiền lương (02 TTHC)</b>									
1	1.008360	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	04	02	- Cơ quan bảo hiểm: xác nhận trong 02 ngày làm việc; - UBND cấp huyện: thẩm định trong 02 ngày làm việc;	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
2	2.002399	Hỗ trợ người lao động ngừng việc do đại dịch COVID-19	04	02	- Cơ quan bảo hiểm: xác nhận trong 02 ngày; - UBND cấp huyện: thẩm định trong 02 ngày;	Không	Mức độ 3	Nộp và trả hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
<b>II Lĩnh vực Việc làm (02 TTHC)</b>									
1	1.008363	Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp do đại dịch COVID-19	02	03	- Trung tâm Dịch vụ việc làm; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2	1.008362	Hỗ trợ hộ kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	07	02	- UBND cấp xã: 03 ngày; - Chi cục Thuế: 02 ngày; - UBND cấp huyện: 02 ngày	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
---	----------	--	----	----	--	-------	----------	-----------	---

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, CƠ QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI (03 TTHC)

T T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
<b>I Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội (01 TTHC)</b>								
1	2.002397	Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất do đại dịch COVID-19	05	Cơ quan bảo hiểm xã hội	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ
<b>II Lĩnh vực Việc làm (01 TTHC)</b>								
1	2.002398	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động do đại dịch COVID-19	09	- Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết trong 07 ngày;	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

III Lĩnh vực Lao động - Tiền lương (01 TTHC)								
1	1.008365	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất do đại dịch COVID-19	09	- Cơ quan bảo hiểm xã hội: xác nhận trong 02 ngày; - Ngân hàng chính sách xã hội: 04 ngày phê duyệt; 03 ngày tái cấp vốn và giải ngân.	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	- Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (01 TTHC)**

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
<b>I Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động (01 TTHC)</b>					
1	1.0003652	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	Thông tư số 26/2018/TT-BLĐTBXH ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	